

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 63/2024/HS-ST

Ngày: 25/7/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Đỗ Thị Hân**

bà **Lê Thị Thu Anh**

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* ông **Nguyễn Hùng Vĩ**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Quốc H (tên gọi khác: không); sinh ngày 12/3/1989, tại: Hải Hà, Quảng Ninh;

Nơi đăng ký thường trú: khu 1, phường Tr, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 09/7/2024; con ông: Phạm Quốc K và bà Đào Thị H; vợ: Bùi Thanh Th, con: 02 con, lớn sinh năm 2015 và nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/5/2024 đến ngày 29/7/2024, hiện tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại:*

1/Bà **Nguyễn Thị D** - sinh năm 1956 (đã chết), trú tại: khu 1, phường Tr, thành phố M.

Người đại diện theo uỷ quyền: anh **Bùi Thành Tr**, sinh năm 1980 (con đẻ), theo giấy uỷ quyền số 01/2023 ngày 20/12/2023. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/Cháu **Bùi Minh Qu** - sinh năm 2018, trú tại: khu 1, phường Tr, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: anh **Bùi Thành Tr** - sinh năm 1980 (bố đẻ).
Chị **Ngô Thị H** - sinh năm 1982 (mẹ đẻ), chị Ngô Thị H uỷ quyền cho anh Bùi Thành Tr. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* chị **Bùi Thanh Th**, sinh năm: 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/10/2023, Phạm Quốc H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển số 14A-378.73 chở vợ là chị Bùi Thanh Th, hai con là các cháu Phạm Gia Kh (sinh năm 2015), Phạm Minh N (sinh năm 2018), mẹ vợ là bà Nguyễn Thị D và cháu họ là Bùi Minh Q (sinh năm 2018), đi trên đường Quốc lộ 18A, hướng từ Trung tâm thành phố M đến huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Khi đi đến Km 265+100 Quốc lộ 18A đoạn thuộc thôn 5, xã Q, thành phố M, Huy điều khiển xe ô tô đi vào đoạn đường vòng, trời mưa, mặt đường trơn ướt và không làm chủ tốc độ, dẫn đến xe ô tô do H điều khiển bị lao, trượt sang phần đường bên trái (theo hướng đi của H) rồi đâm xuống vực, gây tai nạn. Hậu quả: bà D, chị Thúy, các cháu Kh, Nh, Qu và H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện H, tỉnh Quảng Ninh, đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, bà D bị tử vong; xe ô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường (theo hướng từ Trung tâm thành phố M Cái huyện H) trong điều kiện trời chập tối, mưa nhỏ, ánh sáng tự nhiên kết hợp với đèn pin, xác định còn nguyên các dấu vết liên quan, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, cong vòng từ phải sang trái; mặt đường trải nhựa phẳng, ướt trơn trượt, rộng 7,5m, giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng phân chia hai chiều đường, mỗi phần đường rộng 3,75m. Phía trước nơi xảy ra tai nạn, hướng thành phố Móng Cái có biển cảnh báo nguy hiểm “Chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái” và biển báo “Phía trước 50m công trường”. Phía bên trái đường là vực sâu khoảng 2,5m-3,0m so với mặt đường; trên lề đường bên trái có mốc lộ giới H1/265.

Trên lề đường bên trái và dưới vực sâu có 02 vết lõp và cây cỏ rạp song song nhau, đều là dạng vết lõp in hằn và cây cỏ đổ rạp, hướng Móng Cái - Hải Hà, điểm rộng nhất của mỗi vết là 02m, hẹp nhất là 0,2m, trong đó: vết thứ nhất, dài 24m (ký hiệu số 01), điểm đầu vết nằm trên mép đường bên trái, điểm cuối vết nằm ở nóc cabin xe ô tô biển số 14A-378.73, từ điểm đầu vết đến mốc lộ giới H1/265 là 4,3m; vết thứ hai, dài 25m (ký hiệu số 02), từ điểm đầu vết đến mép đường bên trái và đến điểm đầu vết (số 01) đều là 1,5m. Xe ô tô biển số 14A-378.73 trong tư thế nằm ngửa ở dưới vực, phía bên trái đường, thân xe chệch chéo so với trục đường, đầu xe chệch chéo hướng Móng Cái, đuôi xe chệch chéo hướng Hải Hà (ký hiệu số 03), từ tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau bên phải đến mép đường bên trái lần lượt là 10,9m và 9,2m. Cách tâm trục lốp phía sau bên trái xe ô tô (số 03) 0,9m là tâm vùng mảnh vỡ nhựa, nằm dải rác trong diện (4,5x4,0) m (ký hiệu số 4), từ tâm vùng mảnh vỡ đến mép đường bên trái là 11,0m.

Khám xe ô tô biển số 14A-378.73, xác định: nóc cabin xe bị cong vênh, móp méo, biến dạng, bẹp lõm, hướng từ trên xuống dưới; kính chắn gió phía trước vỡ rạn

hoàn toàn, hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau; nắp capo phía trước móp méo, bẹp lõm, bề mặt bị trầy và mài xước sơn, kích thước (110x80)cm; ba đờ sóc phía trước gãy vỡ, rời khỏi thân xe, BKS phía trước rời khỏi thân ba đờ sóc trước; khung xương ba đờ sóc trước cong, chùn, hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong; tai xe phía trước bên phải móp méo, cong chèn, hướng từ trước về sau, bề mặt bị trầy xước sơn; lớp phía trước bên phải bị xẹp hết hơi; cánh cửa phía sau bên trái bị cong vênh biến dạng, chùn, hướng từ sau về trước; hông xe phía sau bên trái móp méo biến dạng, chùn, hướng từ sau về trước, từ ngoài vào trong; cụm đèn pha phía trước bên phải, cụm đèn hậu phía sau bên trái, kính chắn gió cửa xe và cốp vỡ hoàn toàn; hàng ghế phía sau xe bị xô lệch, bám dính nhiều vùng vết màu nâu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 281/KLGĐTT-TTPY ngày 23/10/2023, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: nguyên nhân bà Nguyễn Thị D tử vong do chấn thương sọ não kín, gãy xương trán thái dương phải, dập não + gãy xương hàm trên và xương cánh tay trái.

Tại các Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 271 và 272/KLTTCT-TTPY ngày 17/4/2024, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận:

- Đối với cháu Bùi Minh Q: chấn thương sọ não, hàm mặt điều trị nội khoa, hiện không có di chứng về thần kinh, tổn thương như sau: chảy máu khoang dưới nhện, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên CT-Scanner sọ não; dập não hiện tại nhu mô não thùy trán trái, thái dương trán trái có ổ nhuyễn não kích thước (46x07)mm; gãy cung tiếp phải; gãy thành sau xoang hàm bên phải; chấn thương ngực kín, đưng dập nhu mô phổi, hiện trường phổi hai bên sang đều trên phim X-Quang ngực. Kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Q tại thời điểm giám định là 45% sức khỏe.

- Đối với cháu Phạm Minh Nh: chấn thương gãy kín 1/3 dưới 02 xương cẳng tay trái, hiện tại xương đã can thẳng trục. Kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Nh tại thời điểm giám định là 11% sức khỏe.

Tại Kết luận định giám định xác định tình trạng an toàn kỹ thuật của hệ thống phanh, hệ thống lái xe ô tô biển số 14A-378.73, ngày 08/5/2024, của Trung tâm Đăng kiểm Móng Cái 1403D - Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh, kết luận: hệ thống phanh và hệ thống lái đúng chủng loại, hoạt động bình thường ở trạng thái không có trợ lực phanh, không có trợ lực lái.

Trong quá điều tra gia đình bà D và gia đình cháu Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Ngày 22/5/2023 cơ quan Công an thành phố Móng Cái đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu đỏ, biển số 14A-378.73 và cùng các giấy tờ liên quan cho bị cáo, theo biên bản về việc trả lại tài sản.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Bùi Thành Tr trong quá trình điều tra và đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo có lời khai thể hiện: việc bị cáo gây tai nạn cho bà D là mẹ vợ và cháu Quân là cháu của bị cáo, sự việc xảy ra không ai mong muốn, đều là người trong gia

đình. Do đó anh Tr và gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ thiệt hại gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng chị Bùi Thanh Th trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 854/CT - VKSMC ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Quốc H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc H từ 15 (*mười lăm*) tháng đến 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách từ 30 (*ba mươi*) tháng đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng.

Giao bị cáo Phạm Quốc H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 310150024707 mang tên Phạm Quốc H (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người làm chứng; trên cơ sở Biên bản, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Biên bản, bản ảnh

khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận giám định tử thi số 281/KLGĐTT-TTPY ngày 23/10/2023 và các Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 271 và 272/KLTTCT-TTPY ngày 17/4/2024, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ ngày 22/10/2023, tại Km 265+100 Quốc lộ 18A đoạn thuộc thôn 5, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Quốc H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển số 14A-378.73, chở bà Nguyễn Thị D, chị Bùi Thanh Th và các cháu Bùi Minh Q, Phạm Gia Kh, Phạm Minh Nh, đi vào đoạn đường vòng, trời mưa, đường trơn trượt, không chú ý quan sát và không giảm tốc độ theo quy định, dẫn đến xe ô tô do Huy điều khiển bị lao, trượt sang phần đường bên trái rồi đâm xuống vực. Hậu quả: bà Nguyễn Thị D bị tử vong, cháu Bùi Minh Q bị thương tích tổn hại 45% sức khỏe, cháu Phạm Minh Nh bị thương tích tổn hại 11% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2, 3, 5, 11 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ ...”.

Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...”.

Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ Giao thông vận tải quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

- 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...;*
- 3. Qua đường vòng...;*
- 5. Qua khu vực đang thi công trên đường bộ...;*
- 11. Trời mưa; mặt đường trơn trượt”...*

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn giao thông gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: bị cáo điều khiển xe ô tô đi vào đoạn đường vòng, trời mưa, đường trơn trượt, không chú ý quan sát và không giảm tốc độ theo quy định, dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển bị lao, trượt sang phần đường bên trái rồi đâm xuống vực gây thiệt hại tính mạng cho bà D và thiệt hại sức khỏe cho cháu Q và cháu N

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo khi đi vào đoạn đường vòng, trời mưa, đường trơn trượt, không chú ý quan sát và không giảm tốc độ theo quy định, dẫn đến xe ô tô do

bị cáo điều khiển bị lao, trượt sang phần đường bên trái rồi đâm xuống vực gây thiệt hại tính mạng của bà D và thiệt hại sức khỏe của cháu Q và cháu Nh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại là mẹ vợ và con, cháu của bị cáo nên người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo uỷ quyền của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có công việc và cũng không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng và bồi thường dân sự:

-Vật chứng: đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu đỏ, biển số 14A-378.73, quá trình điều tra xác định là của bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ liên quan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 310150024707 mang tên Phạm Quốc H, trả lại cho bị cáo (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

- Về bồi thường dân sự: do người đại diện theo uỷ quyền của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người đại diện theo uỷ quyền của bị hại và đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự..

Xử phạt bị cáo *Phạm Quốc H 15 (mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là *30 (ba mươi)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Phạm Quốc Huy cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố M,

tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Quốc Huy theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/LCCC, ngày 21/6/2024.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 310150024707 mang tên Phạm Quốc H (Giấy phép lái xe kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Quốc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của Bị hại;
- Người đại diện theo uỷ quyền của Bị hại;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Nhàn - Nguyễn Thị Hảo

Đỗ Thị Thanh Huệ

